

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 06 -KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 06-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động với những nội dung sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW và Kế hoạch số 06 -KH/TW; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; khắc phục những khó khăn, bất cập, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền phát sinh trong quá trình vận hành mô hình mới; bảo đảm hoạt động thông suốt, liên tục, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ và kỹ năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm soát quyền lực, cải cách hành chính, chuyển đổi số và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị, chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong

sạch, vững mạnh theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Kết luận số 76-KL/TW và Kế hoạch số 06-KH/TW; triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp của tỉnh.

Việc tổ chức thực hiện phải xác định rõ nội dung công việc, lộ trình, thời gian hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm của người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm căn cứ đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân. Gắn việc thực hiện Chương trình hành động với tiếp tục thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; sắp xếp tổ chức bộ máy; cải cách hành chính; chuyển đổi số; kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, góp phần thực hiện hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý những vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Kết luận số 76-KL/TW và Kế hoạch số 06-KH/TW.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TỔNG THỂ TIẾP TỤC HOÀN THIỆN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN HÀNH MÔ HÌNH MỚI

1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị và xã hội

Quán triệt, cụ thể hóa, thực hiện nghiêm chủ trương, kết luận của Trung ương về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đảm bảo nguyên tắc: Đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng tổ chức trong hệ thống chính trị; phát huy tính chủ động, tự quyết, tự chịu trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cơ sở gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, liên thông, thống nhất từ cấp tỉnh đến cơ sở; phân định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng tổ chức, từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Bảo đảm phương châm "Trung ương kiến tạo, tỉnh điều phối, xã thực thi", trong đó cấp tỉnh tập trung định hướng, điều phối, kiểm tra, giám sát và bảo đảm nguồn lực; cấp xã chủ động tổ chức thực hiện, giải

quyết công việc theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm trực tiếp trước cấp ủy, chính quyền cấp trên và Nhân dân về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng.

2. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với phân bổ nguồn lực và kiểm soát quyền lực

Tiếp tục tập trung rà soát, đồng bộ hóa hệ thống các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; cụ thể hóa phân cấp, ủy quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã bảo đảm rõ thẩm quyền, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực, rõ người thực hiện, rõ cơ quan kiểm tra, giám sát và rõ kết quả đầu ra; quy trình theo Điều 13 và Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo vị trí việc làm, chuyên môn đào tạo, năng lực thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền; rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí đánh giá, làm cơ sở nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Tổ chức tập huấn, quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn cụ thể cho đội ngũ cán bộ, công chức về các quy định phân cấp, ủy quyền, nhất là các lĩnh vực mới, khó, phức tạp có yêu cầu chuyên môn sâu. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phần mềm hỗ trợ, công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp, để hỗ trợ tra cứu dữ liệu, xử lý tình huống, thực hiện nhiệm vụ nhanh hơn, chính xác hơn, gắn với các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp, phân bổ nguồn lực và điều kiện bảo đảm thực hiện gắn với phân cấp, ủy quyền, nhất là lĩnh vực giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cho cơ sở; tăng cường trách nhiệm giải trình, cơ chế kiểm tra giám sát để kiểm soát quyền lực. Đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng lấy kết quả, chất lượng công việc và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm căn cứ đánh giá; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, khai thác dữ liệu phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý tình trạng lạm quyền, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

3. Hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị và nâng cao hiệu quả vận hành của chính quyền địa phương 2 cấp

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cấp tỉnh, cấp xã theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm rõ chức năng, khắc phục chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; kiện toàn tổ chức đảng đồng bộ

với hệ thống hành chính nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; điều chỉnh chức năng tham mưu thực hiện công tác dân vận sang Đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh đảm bảo yêu cầu đồng bộ, thống nhất, liên tục, hiệu quả; thành lập Đảng bộ HĐND tỉnh, Đảng bộ MTTQ và các đoàn thể tỉnh.

Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập nhất là lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và các dịch vụ công cơ bản trong tỉnh gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức; từng bước thực hiện xã hội hóa dịch vụ công phù hợp. Hoàn thiện việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trước khi khai giảng năm học 2026-2027. Ưu tiên nguồn lực nâng cao chất lượng dịch vụ công thiết yếu, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình tổ chức mới

Tiếp tục rà soát, triển khai bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng để từng bước cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu công việc. Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế chặt chẽ, hiệu quả; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với năng lực, sở trường, yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục hoàn thiện, thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, khách quan gắn với kết quả đánh giá, sản phẩm công việc cụ thể. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; triển khai có hiệu quả đề án, kế hoạch của tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số và cán bộ có trình độ công nghệ thông tin, có chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

Hoàn thiện tiêu chí theo dõi, đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, đa chiều, khách quan làm cơ sở để thực hiện công tác cán bộ, sàng lọc thay thế cán bộ, công chức yếu kém, không phù hợp với chuyên môn vị trí việc làm để đáp ứng tốt hơn yêu cầu về công tác cán bộ ở các cấp.

Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị địa phương, chuyển đổi số, cải cách hành chính, quản lý đất đai, quy hoạch, đầu tư, tài chính, tư pháp và các lĩnh vực chuyên môn thiết yếu. Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; kịp thời đề xuất cấp có thẩm

quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ yên tâm công tác, phát huy năng lực, sở trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và phát huy trách nhiệm của người đứng đầu

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc quyền hạn đi đôi với trách nhiệm, trách nhiệm gắn với kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên, từ sớm, từ xa. Kết hợp kiểm tra của cấp trên, giám sát chéo giữa các cơ quan cùng cấp và giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát theo hướng dựa trên dữ liệu, kết quả đầu ra và xử lý công việc trên môi trường số. Từng bước xây dựng cơ chế kết nối, chia sẻ thông tin giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán, tư pháp và các cơ quan có chức năng kiểm tra, giám sát của Nhà nước theo quy định; bảo đảm không trùng lặp về nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra, đồng thời nâng cao chất lượng hậu kiểm.

Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương, trách nhiệm giải trình và trách nhiệm cá nhân đối với những lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và chất lượng phục vụ Nhân dân của địa phương, đơn vị với trách nhiệm người đứng đầu.

Thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm tình trạng né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm, kiên quyết thay thế, điều chuyển cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân

Thực hiện chủ trương, hướng dẫn của Trung ương, chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy; thiết lập cơ chế lãnh đạo, điều hành tập trung, thống nhất, bảo đảm sự thống nhất trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, đồng thời bảo đảm các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo quy định của pháp luật, Điều lệ của từng tổ chức và phù hợp với Điều lệ Đảng.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, bảo đảm hướng mạnh về cơ sở, thực sự gần dân, sát dân, hiểu dân, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và có trách nhiệm với Nhân dân; tăng cường tập hợp, vận động Nhân dân, phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên trong tham gia các phong trào, các cuộc vận động và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Cụ thể hóa cơ chế đề Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thường xuyên phản ánh, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và đánh giá chất lượng phục vụ của chính quyền các cấp, nhất là cấp xã. Ý kiến, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trở thành một kênh thông tin quan trọng phục vụ đánh giá chất lượng, hiệu quả vận hành của bộ máy mới.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, hồ sơ, tài liệu và bảo đảm nguồn lực cho cơ sở

Tiếp tục chỉ đạo rà soát, sắp xếp, xử lý nhà, đất, trụ sở làm việc và các tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí. Ưu tiên bố trí, sử dụng cơ sở vật chất dồi dư phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị, các thiết chế văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội và các công trình phục vụ trực tiếp Nhân dân.

Thực hiện nghiêm việc bàn giao, tiếp nhận, quản lý, chỉnh lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu theo quy định, bảo đảm an toàn, đầy đủ, thống nhất, không để thất lạc, hư hỏng, ảnh hưởng đến việc giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục rà soát, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận một cửa, hệ thống mạng, phần mềm chuyên ngành, chữ ký số và các điều kiện bảo đảm hoạt động của chính quyền cấp xã đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các địa bàn còn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo để làm động lực đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và vận hành của hệ thống chính trị

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo,

điều hành, quản lý, kiểm tra, giám sát và phục vụ Nhân dân. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

Triển khai thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu của địa phương theo nguyên tắc “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất dùng chung*”. Bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, đầy đủ, chính xác, kịp thời, an toàn, phục vụ hiệu quả công tác quản trị, điều hành và đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; rà soát, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, từng bước xây dựng môi trường làm việc số trong các cơ quan của hệ thống chính trị. Tăng cường theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ trên môi trường số, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả.

Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ số tiên tiến trong công tác tham mưu, quản lý, điều hành, phân tích dữ liệu, dự báo, hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và giữ vững bí mật nhà nước trong quá trình ứng dụng.

Thực hiện xác định đầy đủ trường dữ liệu, nền tảng dùng chung, bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, trang thiết bị công nghệ thông tin và các nền tảng số phục vụ hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là ở cấp xã; ưu tiên các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đưa kỹ năng số và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi nhiệm vụ trở thành một trong những tiêu chí quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và sử dụng cán bộ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW và Chương trình hành động này trên phạm vi toàn tỉnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp chỉ đạo đôn đốc các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách

triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW và Chương trình hành động này đảm bảo yêu cầu, quy định. Chủ động nắm chắc tình hình tại cơ sở, kịp thời đề xuất, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Định kỳ nghe báo cáo tiến độ nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đầy đủ Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW và Chương trình hành động này đến cấp ủy cơ sở, các chi bộ và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

- Căn cứ Chương trình hành động này, khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình (*kèm theo Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương*).

- Đối với việc thực hiện sắp xếp các tổ chức đảng trong Đảng bộ Quân sự tỉnh và Đảng bộ Công an tỉnh được thực hiện theo Điểm 3¹ Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Đảng ủy Công an Trung ương, Quân ủy Trung ương.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì xây dựng Đề án chuyển giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đề án chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*theo quy định, hướng dẫn của Trung ương*); phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định để tổ chức thực hiện (*xong trước ngày 25/8/2026*).

- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận theo hướng dẫn của Trung ương và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Đảng ủy, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*hoàn thành trong tháng 8/2026*). Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh cụ thể hóa tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; đổi mới nội dung, phương thức, hoạt động hướng mạnh về cơ sở, phát huy vai trò tập hợp, vận động Nhân dân, giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

¹ Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam theo quy định của Bộ Chính trị (Khoản 2, Điều 10).

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị định kỳ hằng tháng (*trước ngày 30 hằng tháng*) hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để tổng hợp, tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Là cơ quan chủ trì, đầu mối tham mưu giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát chuyên đề; thực hiện công tác sơ kết, tổng kết và định kỳ (*hoặc khi có yêu cầu*) tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tương đương cấp tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc tỉnh;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

} (để báo cáo)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Tiến Dũng